

PHỤ LỤC

(Thống kê danh sách các trường đã nộp và chưa nộp báo cáo ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023)

STT	Tên trường	Đã nộp báo cáo	Chưa nộp báo cáo
1	(79000741) THPT Bình Chánh		X
2	(790007B3) THPT Tân Túc		X
3	(790007B6) THPT Vĩnh Lộc B	X	
4	(790007C1) THPT Năng khiếu TDTT Huyện Bình Chánh		X
5	(790007C7) THPT Phong Phú		X
6	(79000806) THPT Lê Minh Xuân	X	
7	(79000807) THPT Đa Phước		X
8	(79000762) THPT Bình Khánh		X
9	(79000763) THPT Cần Thạnh		X
10	(79000786) THPT An Nghĩa		X
11	(79000876) THCS và THPT Thạnh An	X	
12	(79000734) THPT Củ Chi		X
13	(79000735) THPT Quang Trung	X	
14	(79000736) THPT An Nhơn Tây		X
15	(79000737) THPT Trung Phú	X	
16	(79000738) THPT Trung Lập		X
17	(79000756) THPT Phú Hòa		X
18	(79000757) THPT Tân Thông Hội	X	
19	(79000739) THPT Nguyễn Hữu Cầu		X
20	(79000740) THPT Lý Thường Kiệt	X	
21	(79000753) THPT Bà Điểm	X	
22	(79000760) THPT Nguyễn Văn Cừ	X	
23	(79000761) THPT Nguyễn Hữu Tiến		X
24	(790007B1) THPT Phạm Văn Sáng	X	
25	(790007C6) THPT Hồ Thị Bì		X
26	(79000784) THPT Phước Kiển	X	
27	(790007B7) THPT Dương Văn Dương		X
28	(79786701) THPT Long Thới	X	
29	(79000701) THPT Bùi Thị Xuân		X
30	(79000702) THPT Trưng Vương		X
31	(79000742) THPT Ten Lơ Man		X
32	(79000869) THPT Lương Thế Vinh		X
33	(79000871) THPT Năng Khiếu TDTT		X

34	(79000F02) THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	X	
35	(79000716) THPT Nguyễn Khuyến		X
36	(79000717) THPT Nguyễn Du	X	
37	(79000745) THPT Nguyễn An Ninh		X
38	(79000860) THCS và THPT Sương Nguyệt Anh		X
39	(79000861) THCS và THPT Diên Hồng	X	
40	(79000718) THPT Nguyễn Hiền		X
41	(79000746) THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa		X
42	(79000768) THPT Trần Quang Khải		X
43	(79000719) THPT Võ Trường Toản	X	
44	(79000755) THPT Trường Chinh		X
45	(79000804) THPT Thạnh Lộc		X
46	(79000704) THPT Nguyễn Thị Minh Khai		X
47	(79000705) THPT Lê Quý Đôn		X
48	(79000743) THPT Marie Curie	X	
49	(79000795) TT HTKTHN Lê Thị Hồng Gấm	X	
50	(79000796) THPT Nguyễn Thị Diệu		X
51	(79000706) THPT Nguyễn Trãi		X
52	(79000842) THPT Nguyễn Hữu Thọ		X
53	(79000708) THPT Hùng Vương	X	
54	(79000744) THPT Trần Khai Nguyên		X
55	(79000775) Trung học Thực hành Đại học Sư phạm		X
56	TPHCM		X
57	(79000853) Trung học thực hành Sài Gòn		X
58	(79000F01) THPT chuyên Lê Hồng Phong		X
59	(79774507) THPT Trần Hữu Trang		X
60	(79000709) THPT Mạc Đĩnh Chi		X
61	(79000710) THPT Bình Phú		X
62	(790007A8) THPT Nguyễn Tất Thành		X
63	(79000875) THPT Phạm Phú Thứ		X
64	(79000711) THPT Lê Thánh Tôn		X
65	(79000754) THPT Tân Phong		X
66	(79000803) THPT Ngô Quyền		X
67	(79000820) THPT Nam Sài Gòn	X	
68	(79000839) Trường Quốc tế Việt Nam - Phần Lan		X
69	(79000712) THPT Lương Văn Can		X
70	(79000713) THPT Ngô Gia Tự		X
71	(79000714) THPT Tạ Quang Bửu		X
72	(79000794) THPT Nguyễn Văn Linh		X
73	(790007B8) THPT Võ Văn Kiệt		X

74	(79000F03) THPT Chuyên Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định		X
75	(79000769) THPT Vĩnh Lộc		X
76	(79000793) THPT Nguyễn Hữu Cảnh		X
77	(790007A6) THPT Bình Hưng Hòa		X
78	(790007A7) THPT Bình Tân	X	
79	(79000805) THPT An Lạc		X
80	(79000720) THPT Thanh Đa		X
81	(79000721) THPT Võ Thị Sáu		X
82	(79000722) THPT Gia Định		X
83	(79000723) THPT Phan Đăng Lưu		X
84	(79000750) THPT Hoàng Hoa Thám	X	
85	(790007B0) THPT Trần Văn Giàu		X
86	(79000724) THPT Gò Vấp	X	
87	(79000725) THPT Nguyễn Công Trứ		X
88	(79000748) THPT Nguyễn Trung Trực		X
89	(79000764) THPT Trần Hưng Đạo	X	
90	(79000726) THPT Phú Nhuận	X	
91	(79000749) THPT Hàn Thuyên		X
92	(79000728) THPT Nguyễn Chí Thanh	X	
93	(79000730) THPT Nguyễn Thượng Hiền		X
94	(79000747) THPT Nguyễn Thái Bình		X
95	(79000727) THPT Tân Bình		X
96	(79000729) THPT Trần Phú	X	
97	(79000758) THPT Tây Thạnh	X	
98	(790007C2) THPT Lê Trọng Tấn		X
99	(79000703) THPT Giồng Ông Tố	X	
100	(79000707) Phổ thông Năng khiếu thể thao Olympic		X
101	(79000715) THPT Nguyễn Huệ		X
102	(79000731) THPT Thủ Đức		X
103	(79000732) THPT Nguyễn Hữu Huân		X
104	(79000733) THPT Tam Phú		X
105	(79000752) THPT Phước Long		X
106	(79000759) THPT Long Trường		X
107	(79000765) THPT Hiệp Bình		X
108	(790007A9) THPT Nguyễn Văn Tăng		X
109	(790007B2) THPT Đào Sơn Tây		X
110	(790007C3) THPT Linh Trung		X
111	(790007C4) THPT Dương Văn Thị		X
112	(790007C5) THPT Bình Chiểu		X

113	(79000802) THPT Thủ Thiêm		X
114	(79000C06) TiH - THCS - THPT QUỐC TẾ BẮC MỸ		X
115	(79000C19) Tiểu học, THCS và THPT Albert Einstein		X
116	(79000785) TH, THCS, THPT Tre Việt		X
117	(79000809) THCS và THPT Đăng Khoa		X
118	(79760419) Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Á Châu		X
119	(79000818) TH - THCS - THPT VẠN HẠNH		X
120	(79000841) THCS và THPT Duy Tân	X	
121	(79000C03) Tiểu học, THCS và THPT Việt Úc		X
122	(79000779) THPT Trần Quốc Tuấn		X
123	(790007A2) THPT Việt Mỹ Anh		X
124	(79000836) TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký		X
125	(79000771) THPT Việt Âu		X
126	(79000783) THPT Đông Dương		X
127	(79000791) THCS và THPT Phùng Hưng		X
128	(79000811) TH, THCS, THPT Tuệ Đức		X
129	(79000824) THCS và THPT Bắc Sơn	X	
130	(79000826) THCS và THPT Hàn Việt		X
131	(79000854) THCS và THPT Lạc Hồng		X
132	(79000857) THCS VÀ THPT Ngọc Viễn Đông		X
133	(79000865) THCS và THPT Hoa Lư		X
134	(79000C12) Tiểu học, THCS và THPT Mỹ Việt		X
135	(79770601) Tiểu học, THCS và THPT Tây Úc		X
136	(79770702) Tiểu học, THCS và THPT Úc Châu		X
137	(79000751) THPT Thăng Long		X
138	(790007A5) Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang		X
139	(79000812) THCS và THPT Nguyễn Bình Khiêm		X
140	(79000814) THCS và THPT An Đông		X
141	(79000855) THCS và THPT Quang Trung Nguyễn Huệ		X
142	(79000797) THPT Quốc Trí		X
143	(79000816) THCS-THPT Phan Bội Châu		X
144	(79000866) THCS và THPT Đào Duy Anh		X
145	(79000849) THCS và THPT Đức Trí		X
146	(79000850) THCS và THPT Đình Thiện Lý		X
147	(79000851) THCS - THPT Sao Việt		X
148	(79000C05) THPT Quốc tế Canada		X

149	(79000C11) Tiểu học, THCS và THPT Emasi Nam Long		X
150	(79000C15) Tiểu học, THCS và THPT Hoàng Gia		X
151	(79000774) TH - THCS - THPT Chu Văn An		X
152	(79000781) THPT Trần Nhân Tông		X
153	(79000788) THPT Phú Lâm		X
154	(79000815) THCS, THPT Ngôi Sao		X
155	(79000838) THCS, THPT Phan Châu Trinh		X
156	(79000877) Tiểu học, THCS và THPT Trí Tuệ Việt		X
157	(79777418) Tiểu học, THCS và THPT Ngôi Sao Nhỏ		X
158	(790007B9) Tiểu học, THCS và THPT Mùa Xuân		X
159	(79000827) THPT Đông Đô		X
160	(79000874) TH, THCS và THPT Vinschool	X	
161	(79000893) THPT Sài Gòn		X
162	(79000C10) Tiểu học, THCS và THPT Anh Quốc		X
163	(7900004003) Tiểu học, THCS và THPT Sài Gòn Gia Định		X
164	(79000772) THPT Việt Nhật		X
165	(79000777) THPT Lý Thái Tổ		X
166	(79000810) THCS và THPT Hồng Hà		X
167	(79000825) THCS và THPT Phạm Ngũ Lão		X
168	(79000852) TH, THCS và THPT Nam Mỹ	X	
169	(79000C01) PTDL Hermann Gmeiner		X
170	(79000C09) TH, THCS VÀ THPT Nguyễn Tri Phương		X
171	(79000773) THPT Hưng Đạo		X
172	(79000828) TH, THCS và THPT Quốc Tế		X
173	(79000872) TH, THCS và THPT Việt Anh		X
174	(79000798) THPT Vĩnh Viễn		X
175	(790007B4) THCS và THPT Hai Bà Trưng		X
176	(790007B5) THPT Thủ Khoa Huân		X
177	(79000829) THCS và THPT Việt Thanh		X
178	(79000831) THCS và THPT Thái Bình		X
179	(79000832) TH - THCS - THPT Thanh Bình	X	
180	(79000848) Tiểu học, THCS và THPT Việt Mỹ		X
181	(79000859) THCS - THPT Bác Ái		X
182	(79000C07) Tiểu học, THCS và THPT Thái Bình Dương		X
183	(7900004002) THPT Đông Á		X
184	(79000767) Tiểu học, THCS và THPT Nam Úc		X
185	(79000799) THCS - THPT Trần Cao Vân		X
186	(790007A4) THCS và THPT Nam Việt		X

187	(79000822) THCS-THPT Hồng Đức		X
188	(79000830) THCS và THPT Trí Đức		X
189	(79000834) THCS và THPT Nhân Văn		X
190	(79000856) THCS và THPT Khai Minh		X
191	(79000858) Tiểu học, THCS và THPT Tân Phú		X
192	(79000862) THPT Minh Đức		X
193	(79000863) THPT Thành Nhân		X
194	(79000868) THCS và THPT Đình Tiên Hoàng		X
195	(79000888) TH - THCS - THPT Lê Thánh Tông		X
196	(79767601) Tiểu học, THCS và THPT Hòa Bình		X
197	(79000780) THPT An Dương Vương		X
198	(790007A1) THPT Bách Việt		X
199	(79000813) Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm		X
200	(79000835) THCS - THPT Nguyễn Khuyến		X
201	(79000873) THCS và THPT Hoa Sen		X
202	(79000C04) Song ngữ Quốc tế Horizon		X
203	(79000C13) Tiểu học, THCS và THPT Emasi Vạn Phúc		X